

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NAMI FOOD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ NAMI FOOD
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAMI FOOD JSC
Tên công ty viết tắt: NAMI FOOD INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0110692145

3. Ngày thành lập: 19/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 30/168 đường Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0886888258

Fax:

Email: namnh.namifood@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (loại trừ bán buôn các loại động vật nhà nước cấm kinh doanh)	4620
2.	Bán buôn thực phẩm (Trừ động vật hoang dã)	4632
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Loại trừ: Bán buôn dược phẩm	4649
5.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Loại trừ: Bán buôn dược phẩm	4669

10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu các hàng hóa công ty kinh doanh	8299
12.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
13.	Bán buôn tổng hợp (trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4690
14.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ bán lẻ thuốc lá, thuốc Lào)	4711
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4719
16.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
18.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm bia, rượu)	4723
19.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
20.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
21.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
22.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: Hoạt động đấu giá	4774
23.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ (Trừ bán lẻ thuốc lá, thuốc Lào)	4781
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4791
25.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ: Hoạt động đấu giá)	4799
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
27.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5621
28.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Loại trừ cho thuê máy bay)	7730
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Loại trừ: - Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; - Bán lẻ bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn; - Bán lẻ tem và tiền kim khí; - Kinh doanh vàng miếng	4773

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HỒNG NAM	Số 04 Đường I, Hồ Nguyên Trùng, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.400	334.000.000	33,400	038093035777	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	33.400	334.000.000	33,400		

2	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	Khu 1, Thị trấn Kè Sắt, Huyện Bình Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.300	333.000.000	33,300	030196003499
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	33.300	333.000.000	33,300	
3	NGUYỄN NGỌC HUY	Số 228 đường Đội Cung, Phường Trường Thi, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.300	333.000.000	33,300	038088015117
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	33.300	333.000.000	33,300	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 21/11/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038093035777

Ngày cấp: 01/09/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 04 Đường I, Hồ Nguyên Trừng, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 04 Đường I, Hồ Nguyên Trừng, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội